**BỘ CÔNG NGHIỆP**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**======\*\*\*======**

****

**Báo cáo bài tập lớn**

**PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG**

|  |  |
| --- | --- |
| Giáo viên: | Ths Phạm Thị Kim Phượng |
| Nhóm - Lớp: | 1 – PTTK2019 |
| Thành viên: | Nguyễn Văn A |
|  | Nguyễn Văn B |
|  | *…* |
|  |  |
|  |  |
| Hệ thống: | **Website ABC** |

Hà nội, Năm 2019

LỜI MỞ ĐẦU

<Giới thiệu sơ qua về đề tài>

Bảng phân việc

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên thành viên** | **Công việc cụ thể** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

MỤC LỤC

[Chương 1. Khảo sát hệ thống 5](#_Toc533766212)

[1.1 Khảo sát sơ bộ 5](#_Toc533766213)

[1.1.1 Mục tiêu 5](#_Toc533766214)

[1.1.2 Phương pháp 5](#_Toc533766215)

[1.1.3 Đối tượng khảo sát 5](#_Toc533766216)

[1.1.4 Kết quả sơ bộ 5](#_Toc533766217)

[1.1.5 Các tài liệu thu thập được 5](#_Toc533766218)

[1.2 Khảo sát chi tiết 5](#_Toc533766219)

[1.2.1 Hoạt động của hệ thống 5](#_Toc533766220)

[1.2.2 Các yêu cầu chức năng 5](#_Toc533766221)

[1.2.3 Các yêu cầu phi chức năng 5](#_Toc533766222)

[Chương 2. Mô hình hóa use case 6](#_Toc533766223)

[2.1 Biểu đồ use case 6](#_Toc533766224)

[2.1.1 Các use case chính 6](#_Toc533766225)

[2.1.2 Các use case thứ cấp 6](#_Toc533766226)

[2.1.3 Phân rã một số use case 6](#_Toc533766227)

[2.2 Mô tả chi tiết các use case 6](#_Toc533766228)

[2.2.1 Mô tả use case <tên use case 1> (Họ tên người làm) 6](#_Toc533766229)

[2.2.2 Mô tả use case <tên use case 2> (Họ tên người làm) 6](#_Toc533766230)

[2.2.3 Mô tả use case <tên use case n> (Họ tên người làm) 7](#_Toc533766231)

[Chương 3. Phân tích use case 8](#_Toc533766232)

[3.1 Biểu đồ các lớp Entity của hệ thống 8](#_Toc533766233)

[3.2 Phân tích các use case 8](#_Toc533766234)

[3.2.1 Phân tích use case <Tên use case 1> (Họ tên người làm) 8](#_Toc533766235)

[3.2.2 Phân tích use case <Tên use case 2> (Họ tên người làm) 8](#_Toc533766236)

[3.2.3 Phân tích use case <Tên use case n> (Họ tên người làm) 8](#_Toc533766237)

[3.3 Biểu đồ các lớp phân tích 8](#_Toc533766238)

[3.3.1 Nhóm use case chính 8](#_Toc533766239)

[3.3.2 Nhóm use case thứ cấp 8](#_Toc533766240)

[Chương 4. Thiết kế giao diện 9](#_Toc533766241)

[4.1 Giao diện use case <Tên use case 1> (Họ tên người làm) 9](#_Toc533766242)

[4.1.1 Hình dung màn hình 9](#_Toc533766243)

[4.1.2 Biểu đồ lớp màn hình 9](#_Toc533766244)

[4.1.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình 9](#_Toc533766245)

[4.2 Giao diện use case <Tên use case n> (Họ tên người làm) 9](#_Toc533766246)

[4.2.1 Hình dung màn hình 9](#_Toc533766247)

[4.2.2 Biểu đồ lớp màn hình 9](#_Toc533766248)

[4.2.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình 9](#_Toc533766249)

[4.3 Biểu đồ điều hướng giữa các màn hình 9](#_Toc533766250)

[4.3.1 Nhóm use case chính 9](#_Toc533766251)

[4.3.2 Nhóm use case thứ cấp 9](#_Toc533766252)

# Khảo sát hệ thống

## Khảo sát sơ bộ

### Mục tiêu

<Tìm kiếm thông tin gì>

### Phương pháp

* Phỏng vấn

<Lập một kế hoạch phỏng vấn>

* Điều tra

<Lập một mẫu phiếu điều tra>

* Quan sát

<Mô tả một vài hoạt động quan sát>

### Đối tượng khảo sát

<Đối tượng thực hiện phỏng vấn, điều tra, quan sát>

### Kết quả sơ bộ

<Mô tả sơ qua về hệ thống: địa chỉ, lịch sử, tổ chức, hoạt động kinh doanh,…>

### Các tài liệu thu thập được

<Ảnh chụp các biểu mẫu thu thập được>

## Khảo sát chi tiết

### Hoạt động của hệ thống

<Mô tả cụ thể các hoạt động của hệ thống>

### Các yêu cầu chức năng

<Liệt kê các yêu cầu chức năng của hệ thống>

### Các yêu cầu phi chức năng

<Liệt kê các yêu cầu phi chức năng của hệ thống>

# Mô hình hóa use case

## Biểu đồ use case

### Các use case chính

<Biểu đồ use case với các use case chính và mô tả vắn tắt từng use case>

### Các use case thứ cấp

< Biểu đồ use case với các use case phần quản trị và mô tả vắn tắt từng use case >

### Phân rã một số use case

< Biểu đồ use case có quan hệ include, extend>

## Mô tả chi tiết các use case

### Mô tả use case <tên use case 1> (Họ tên người làm)

<Mô tả vắn tắt use case>

* Luồng sự kiện:
  + Luồng cơ bản:

<Mô tả các luồng cơ bản>

* + Luồng rẽ nhánh:

< Mô tả các luồng rẽ nhánh>

* Các yêu cầu đặc biệt:

<Mô tả các yêu cầu đặc biệt nếu có, nếu không có thì ghi là không có>

* Tiền điều kiện:

<Mô tả các tiền điều kiện nếu có, nếu không có thì ghi là không có>

* Hậu điều kiện:

<Mô tả các hậu điều kiện nếu có, nếu không có thì ghi là không có>

* Điểm mở rộng:

Không có.

### Mô tả use case <tên use case 2> (Họ tên người làm)

* Luồng sự kiện:
  + Luồng cơ bản:

<Mô tả các luồng cơ bản>

* + Luồng rẽ nhánh:

< Mô tả các luồng rẽ nhánh>

* Các yêu cầu đặc biệt:

<Mô tả các yêu cầu đặc biệt nếu có, nếu không có thì ghi là không có>

* Tiền điều kiện:

<Mô tả các tiền điều kiện nếu có, nếu không có thì ghi là không có>

* Hậu điều kiện:

<Mô tả các hậu điều kiện nếu có, nếu không có thì ghi là không có>

* Điểm mở rộng:

Không có.

### Mô tả use case <tên use case n> (Họ tên người làm)

# Phân tích use case

## Biểu đồ các lớp Entity của hệ thống

<Vẽ biểu đồ tất cả các lớp entity của hệ thống và quan hệ giữa chúng. Mỗi lớp entity tương ứng với một bảng trong cơ sở dữ liệu>

## Phân tích các use case

<Với mỗi use case cần đưa ra biểu đồ trình tự và biểu đồ lớp phân tích VOPC>

### Phân tích use case <Tên use case 1> (Họ tên người làm)

#### Biểu đồ trình tự

<Vẽ biểu đồ trình tự của use case phần luồng cơ bản>

#### Biểu đồ lớp phân tích

<Vẽ biểu đồ lớp VOPC của use case phần luồng cơ bản>

### Phân tích use case <Tên use case 2> (Họ tên người làm)

#### Biểu đồ trình tự

<Vẽ biểu đồ trình tự của use case phần luồng cơ bản>

#### Biểu đồ lớp phân tích

<Vẽ biểu đồ lớp VOPC của use case phần luồng cơ bản>

### Phân tích use case <Tên use case n> (Họ tên người làm)

….

## Biểu đồ các lớp phân tích

### Nhóm use case chính

<Vẽ biểu đồ tất cả các lớp phân tích của nhóm use case chính>

### Nhóm use case thứ cấp

<Vẽ biểu đồ tất cả các lớp phân tích của nhóm use case thứ cấp>

# Thiết kế giao diện

<Với mỗi use case cần đưa ra biểu đồ lớp màn hình tham gia vào use case và biểu đồ trình tả mô tả sự cộng tác giữa các màn hình >

## Giao diện use case <Tên use case 1> (Họ tên người làm)

### Hình dung màn hình

<Vẽ hình dung màn hình> (có thể dùng Dreamware hoặc Visual Studio để đặt các đối tượng lên màn hình)

### Biểu đồ lớp màn hình

<Vẽ biểu đồ lớp màn hình>

### Biểu đồ cộng tác của các màn hình

<Vẽ biểu đồ trình tự phần luồng cơ bản mô tả sự cộng tác giữa các màn hình>

## Giao diện use case <Tên use case n> (Họ tên người làm)

### Hình dung màn hình

<Vẽ hình dung màn hình>

### Biểu đồ lớp màn hình

<Vẽ biểu đồ lớp màn hình>

### Biểu đồ cộng tác của các màn hình

<Vẽ biểu đồ trình tự phần luồng cơ bản mô tả sự cộng tác giữa các màn hình>

….

## Biểu đồ điều hướng giữa các màn hình

### Nhóm use case chính

<Vẽ biểu đồ lớp gồm tất cả các màn hình của nhóm use case chính>

### Nhóm use case thứ cấp

<Vẽ biểu đồ lớp gồm tất cả các màn hình của nhóm use case thứ cấp>